

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 05/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sơn.

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Anh P, sinh năm 1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 66/6C ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1972 và bà Lương Thị Ngọc L, sinh năm 1976; Anh, chị, em ruột: có 03 người, kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 516/2017/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 27/5/2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 157/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế B, sinh năm 1987 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 102/2D ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Anh, chị, em ruột: có 02 người, kể cả bị cáo;

Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 546/2017/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 16/01/2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 17/2020/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nhân thân: Ngày 12/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 78/2009/HSST; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1999 (vắng mặt)
Địa chỉ: Đường N, tổ 8, ấp 3B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Út E, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Địa chỉ: 1043 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Huỳnh T, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: 1/5 Tô Ký, ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Anh P rủ Nguyễn Thế B đi cướp giật tài sản của người đi đường thì B đồng ý. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 29/5/2022, P điều khiển xe Yamaha Exciter màu đỏ đen biển số 71C3-385.47 chở B lưu thông trên đường Lê Lợi, khi đến trước số 133 Lê Lợi, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, P phát hiện phía trước cùng chiều anh Nguyễn Duy P điều khiển xe chở chị Trần Thị Mỹ C ngồi sau, trong túi áo khoác bên phải chị C có để một điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng. P nhanh chóng điều khiển xe chở B áp sát bên tay phải chị C để B dùng tay trái giật điện thoại rồi P điều khiển xe tăng tốc độ tẩu thoát. Sau đó, cả hai bán điện thoại vừa cướp giật được cho ông Huỳnh T, chủ cửa hàng điện thoại di động Hoàng Phát, địa chỉ 1/5 Tô Ký, ấp Mỹ Huê, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn được số tiền 10.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 01/6/2022, P, B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn triệu tập lên làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 12 promax 256G màu vàng, số tiền: 18.000.000 đồng (BL 79-80).

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256G màu vàng. Đây là tài sản hợp pháp của Trần Thị Mỹ C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho C quản lý (BL số 82);

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen có gắn biển số 71C3-385.47, số máy G3D4E-213278, số khung RLCUG0610GY200368. Kết luận giám định số 15409/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy không thay đổi (BL số 87). Kết luận giám định số 4789/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định biển số 71C3-385.47 là giả (BL số 89);

Xác minh số khung RLCUG0610GY200368, số máy G3D4E-213278 xác định số khung, số máy này của xe máy biển số 66B1-709.02, nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 do Trần Thị Út E (HKTT: 1043 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên chủ sở hữu. Bà Em trình bày xe này bà đứng tên giùm một người tên T (không rõ lai lịch). B khai nhận xe này mua của một người tên Hải (không rõ lai lịch), khi mua thì xe máy trên mang biển “xe xin số”, B nhật biển số 71C3-385.47 ở khu vực Bến xe An Sương và gắn vào xe để sử dụng sau đó bán lại cho P. Đến ngày 29/5/2022, P sử dụng xe để chở B đi cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác. Ông Huỳnh Tr không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 212/CT-VKS-HM ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thế B, Nguyễn Anh P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế B từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256G màu vàng. Đây là tài sản hợp pháp của Trần Thị Mỹ C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho C nên không xem xét.

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen có số máy G3D4E-213278, số khung RLCUG0610GY200368. Đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 biển số 71C3-385.47, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì.

+ Ông Huỳnh T là chủ cửa hàng điện thoại Hoàng Phát, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 29/5/2022, tại đường Lê Lợi trước số 133, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Anh P, Nguyễn Thế B đã sử dụng xe máy là nguồn nguy hiểm cao độ để áp sát, nhanh chóng thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256G màu vàng trị giá 18.000.000 đồng (kết luận định giá số 88/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn) của bị hại Trần Thị Mỹ C, sau đó nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Anh P, Nguyễn Thế B đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa Ph, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, không có người chỉ huy, cầm đầu. Bị cáo P là người rủ rê và là người chở bị cáo B để bị cáo B trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Các bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đối với bị cáo Nguyễn Anh P: Ngày 24/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 516/2017/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 27/5/2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 157/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thế B: Ngày 26/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 546/2017/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 16/01/2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 17/2020/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, ngày 12/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 78/2009/HSST.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Huỳnh T là chủ cửa hàng điện thoại Hoàng Phát, không có yêu cầu bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 71C3-385.47 qua giám định là biển số giả;

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen có số máy G3D4E-213278, số khung RLCUG0610GY200368. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Đối với ông Huỳnh T là chủ cửa hàng điện thoại Hùng Phát, khi mua điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax màu vàng, T không biết đây là điện thoại do P, B phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh P, Nguyễn Thế B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh P;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế B;

- Áp dụng Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh P và bị cáo Nguyễn Thế B phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P 04 (bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 01/06/2022.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế B 04 (bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 01/06/2022.

4. Tạm giam bị cáo Nguyễn Anh P và bị cáo Nguyễn Thế B mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 71C3-385.47 qua giám định là biển số giả;

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen có số máy G3D4E-213278, số khung RLCUG0610GY200368. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 166/QĐ-VKS-HS ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh P và bị cáo Nguyễn Thế B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh